

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 172/2022/HSST
Ngày: 21/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Anh

Bà Trần Thị Kim Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa
án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Vũ
Ngọc Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà
Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/HSST ngày 27/5/2022 đối với bị
cáo:

Họ tên: **VŨ VĂN V** - Sinh 20/01/1990 tại Nam Định

ĐKHKTT: thôn Q, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

Nơi ở: không có nơi ở cố định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hoá: 9/12

Con ông: Vũ Văn Đ

Con bà: Đặng Thị H

Có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017

- Tiền sự: Ngày 21/02/2007, bị Công an xã N, huyện N, tỉnh N xử phạt cảnh cáo
về hành vi trộm cắp tài sản của công dân

- Tiền án:

+ Ngày 24/6/2013, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 229/2013/HSST, TAND thành
phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2013 về tội trộm
cắp tài sản. Ra tù về địa phương ngày 04/8/2013 (đã xóa án tích)

+ Ngày 19/9/2017, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2017/HSST, TAND huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2017 về tội trộm cắp tài sản. Ra tù về địa phương ngày 20/12/2017 (đã xóa án tích)

(Danh chỉ bản số 169 do công an quận H lập ngày 24/3/2022)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 14/3/2022, tạm giam ngày 22/03/2022

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người bị hại:*

1/ Anh Phạm Minh H - SN 2002 (Vắng mặt)

HKTT: thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên

2/ Anh Cầm Văn T - SN 2002 (Vắng mặt)

HKTT: khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

3/ Chị Phạm Mai L - SN 2003 (Vắng mặt)

HKTT: số 157 phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 14/3/2022, Vũ Văn V đi bộ qua số nhà 157 phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội thấy nhà đang sửa chữa, không có ai trông coi nên V nảy sinh ý định trộm cắp. V trèo qua hàng rào mái tôn, nhảy vào bên trong nhà và đi lên tầng 2 rồi vào phòng ngủ bên tay phải cầu thang thì thấy 02 người là anh Phạm Minh H và anh Cầm Văn T đang ngủ ở 02 giường riêng, tại đầu giường anh H ngủ có 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tại đầu giường anh T ngủ có 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen. V lấy 02 điện thoại này bỏ vào túi quần trước bên phải V đang mặc rồi tiếp tục đi lên tầng 4 vào phòng giữa, thấy có 02 người là chị Phạm Mai L và dì của chị L là bà Nguyễn Thị Đ (SN 1979, HKTT: xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên) đang ngủ cùng một giường, tại đầu giường có 01 điện thoại di động Iphone 11 màu trắng (bên trong ốp lưng điện thoại có để 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, 01 thẻ Visa TPBank, đều mang tên Phạm Mai L) và 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc bị hỏng. V lấy 02 chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần trước bên trái đang mặc. Sau đó, V xuống tầng 1 trèo qua hàng rào và đi về hướng đường T, huyện T, TP Hà Nội tìm nơi bán điện thoại. Khoảng 06h30 ngày 14/3/2022, chị L, anh H, anh T ngủ dậy thì phát hiện bị mất 04 chiếc điện thoại di động nêu trên và đến Công an phường Đ trình báo. Anh H giao

nộp 01 USB có lưu trữ nội dung liên quan đến vụ trộm cắp nêu trên. Cơ quan Công an cùng anh H đã định vị và xác định chiếc điện thoại của anh H đang ở đường liên xã H, huyện T, Hà Nội. Cơ quan Công an đi đến địa điểm này phát hiện Vũ Văn V có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính. V tự lấy trong túi áo khoác trước ngực bên trái phía trong áo 04 chiếc điện thoại di động nêu trên và giao nộp cho Cơ quan Công an. Tại chỗ, V khai 04 chiếc điện thoại này V đã trộm cắp tại số nhà 157 phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt giữ V cùng vật chứng. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của V 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, 01 thẻ Visa TPBank, đều mang tên Phạm Mai L và 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 216/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, TP Hà Nội kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng có trị giá 8.000.000 đồng
- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng hồng đã qua sử dụng có trị giá 4.500.000 đồng
- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu bạc đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000 đồng
- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000 đồng

Tổng trị giá 04 chiếc điện thoại bị trộm cắp là 18.500.000 đồng

Sau khi xác định chủ sở hữu hợp pháp của các tài sản bị trộm cắp, Cơ quan Điều tra đã trao trả chị Phạm Mai L 01 điện thoại di động Iphone 11 màu trắng, 1 căn cước công dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, 01 thẻ Visa TPBank, đều mang tên Phạm Mai L và 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc bị hỏng; trao trả anh Phạm Minh H 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng hồng; trao trả anh Cầm Văn T 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã thu giữ của V, V khai đây là tài sản dùng để liên lạc cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKSHM ngày 25/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Vũ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Ngày 14/3/2022, tại số nhà 157 phố Đ, phường Đ, quận H, TP Hà Nội, Vũ Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 chiếc điện thoại di động của chị Phạm Mai L, anh Phạm Minh H, anh Cầm Văn T có tổng trị giá là 18.500.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi trộm cắp, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Nay bị cáo lại phạm tội trộm cắp, chứng tỏ bị cáo không chịu cải tạo để thành người có ích cho xã hội, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả người bị hại - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: những người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét

[5] Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng do không liên quan đến hành vi tội phạm

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Vũ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Vũ Văn V 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2022.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng có số imei là 355393079972170 (đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự quận H tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2022)

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phạm Minh H, anh Cẩm Văn T, chị Phạm Mai L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Công an quận H, Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự và cơ quan THA dân sự quận H, Hà Nội
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung
Ông Nguyễn Việt Anh

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/HSST ngày 27/5/2022 đối với Vũ Văn Viên bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - BLHS 2105

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Vũ Văn Viên phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Kết quả biểu quyết: 3/3 =
100%

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Các Điều 106, 136, 331, 333 - BLTTHS 2015; Điều 26 - Luật thi hành án; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 - Luật Thi hành án

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

3. Về mức hình phạt: phạt Vũ Văn Viên 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

4. Về các vấn đề khác:

4.1/ Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả người bị hại.

4.2/ Tình tiết tăng nặng: không

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

5. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

6. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng có số imei là 355393079972170

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

8. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 =

100%

Biên bản thông qua hồi 15 giờ 45 cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa